TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 154/2024/QĐCNTTLH	*Thới Lai, ngày 30 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Minh H và chị Đinh Tịnh K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 11 năm 2024 của anh Phạm Minh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 12 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: anh Phạm Minh H, sinh năm 1997, trú tại: khu vực 4, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang và chị Đinh Tịnh K, sinh năm 2002, trú tại: ấp Trường Khương A, xã Trường Xuân B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 12 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Phạm Minh H và chị Đinh Tịnh K thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: có 01 con chung là cháu Phạm Minh K1, giới tính: nam, sinh ngày 14/9/2020, anh H và chị K thống nhất giao cháu K1 cho chị K nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho anh H, không ai có quyền cản trở anh H thực hiện quyền này.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Trúc